

Số: .. /2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật công nghiệp công nghệ số;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công

ng nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau, theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, doanh nghiệp thực hiện dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được tổ chức triển khai trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
2. Trường hợp một dự án đồng thời thuộc diện ưu đãi, hỗ trợ của nhiều chính sách khác nhau từ ngân sách nhà nước thì chỉ được lựa chọn một chính sách hỗ trợ có mức hỗ trợ cao nhất cho cùng một nội dung chi, bảo đảm không trùng lặp và không vượt quá định mức theo quy định.
3. Mọi thông tin về đối tượng, điều kiện, nội dung, mức hỗ trợ và kết quả phê duyệt phải được công bố công khai trên Công thông tin điện tử tỉnh Cà Mau; Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ Cà Mau để đảm bảo sự giám sát của cộng đồng.

Điều 4. Tiêu chí hỗ trợ

Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân hợp pháp theo quy định.
2. Doanh nghiệp được thành lập không quá 05 năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, có hoạt động lĩnh vực công nghệ số.
3. Kinh phí hỗ trợ phải đảm bảo sử dụng đúng mục đích, đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, quy định hiện hành.

Điều 5. Điều kiện hỗ trợ

Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số.
2. Dự án được Hội đồng thẩm định đánh giá là khả thi về mặt kỹ thuật, nội dung, tài chính và có tính đổi mới sáng tạo, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội.
3. Tổ chức, doanh nghiệp có văn bản cam kết triển khai dự án và duy trì hoạt động tối thiểu 03 năm kể từ ngày được phê duyệt hỗ trợ.

Điều 6. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Chi phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số: Hỗ trợ 50% chi phí khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng công nghệ số, kỹ năng quản trị doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo cho nhân lực của dự án theo quy định hiện hành nhưng không quá 120 triệu đồng/dự án.

2. Chi phí thu hút nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao, nhân tài công nghệ số: Hỗ trợ 50% chi phí thu hút nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao, nhân tài công nghệ số tham gia trực tiếp vào dự án theo quy định hiện hành nhưng không quá 150 triệu đồng/dự án.

3. Chi phí nghiên cứu và phát triển; sản xuất thử nghiệm: Hỗ trợ 70% chi phí nghiên cứu, hoàn thiện sản phẩm mẫu, kiểm thử nhưng không quá 300 triệu đồng/dự án.

4. Chi phí tư vấn khởi nghiệp: Hỗ trợ 100% chi phí tư vấn pháp lý, tư vấn tài chính, kế toán, tư vấn đăng ký sở hữu trí tuệ nhưng không quá 50 triệu đồng/dự án.

5. Chi phí mua công nghệ và đổi mới công nghệ: Hỗ trợ 50% chi phí mua bản quyền phần mềm, giải pháp công nghệ, bằng sáng chế nhưng không quá 300 triệu đồng/dự án.

Điều 7. Trình tự, thủ tục hỗ trợ

1. Tổ chức, doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Mẫu số 01 và Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này). Cách thức nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản để tổ chức, doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện.

3. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ. Chủ tịch Hội đồng thẩm định là lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ, các thành viên là lãnh đạo Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan, lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có dự án khởi nghiệp triển khai; các ngành, lĩnh vực chuyên môn và chuyên gia độc lập hoặc thành phần khác (nếu cần thiết);

b) Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện, Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

c) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định, thì trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định, Sở Khoa học và Công nghệ phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do cho tổ chức, doanh nghiệp.

4. Trong thời hạn 10 ngày làm việc sau khi nhận được đề nghị phê duyệt hỗ trợ dự án, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 8. Nguồn kinh phí

1. Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ được bố trí từ ngân sách tỉnh theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc bố trí kinh phí thực hiện chính sách được thực hiện trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

3. Khuyến khích huy động các nguồn tài chính hợp pháp của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện các dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số theo quy định của Nghị quyết này.

4. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày... tháng... năm 2026.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa, Kỳ họp thứ thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phụ lục

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../2026/NQ-HĐND ngày...tháng...năm 2026
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Mẫu số 01

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ DỰ ÁN KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO TRONG
CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau

1. Tên Tổ chức, doanh nghiệp:
2. Địa chỉ:
3. Người đại diện theo pháp luật (hoặc người được ủy quyền):
4. Điện thoại/Email liên hệ:
5. Tên dự án đề nghị hỗ trợ:

Hoạt động đề nghị hỗ trợ	Chi phí thực tế	Tỷ lệ hỗ trợ	Đề nghị hỗ trợ	Tối đa
1. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số		50%		120 triệu đồng
2. Thu hút nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao, nhân tài công nghệ số		50%		150 triệu đồng
3. Nghiên cứu và phát triển; sản xuất thử nghiệm		70%		300 triệu đồng
4. Tư vấn khởi nghiệp		100%		50 triệu đồng
5. Mua công nghệ và đổi mới công nghệ		50%		300 triệu đồng

6. Căn cứ pháp lý và nội dung đề nghị: (Tóm tắt mục tiêu, tính cấp thiết, phù hợp với quy định theo Nghị quyết này).

7. Cam kết:

- Tổ chức, doanh nghiệp cam kết tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của các số liệu, thông tin, nội dung trong Hồ sơ thực hiện thủ tục hỗ trợ;
- Thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và tỉnh Cà Mau;
- Sử dụng nguồn hỗ trợ đúng mục đích, hiệu quả.

Người làm đơn

(Ký tên, đóng dấu nếu có)

Mẫu số 02
BÁO CÁO THUYẾT MINH DỰ ÁN KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO TRONG
CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

I. Thông tin chung

1. Tên Tổ chức, doanh nghiệp:
2. Địa điểm thực hiện:
3. Tên dự án:
4. Lĩnh vực công nghệ áp dụng:
(Ví dụ: Big Data, AI, Blockchain, IoT, Fintech, Edtech, E-commerce...)
5. Tổng kinh phí đầu tư, trong đó:
 - a) Kinh phí tự có:
 - b) Kinh phí vay:
 - c) Kinh phí đề nghị hỗ trợ:

II. Nội dung

1. Mô tả công nghệ áp dụng, sản phẩm, dịch vụ đề nghị hỗ trợ.
2. Tính mới, tính sáng tạo, khả năng thương mại hóa hoặc ứng dụng thực tiễn.
3. Dự kiến hiệu quả kinh tế - xã hội (tăng doanh thu, việc làm, năng suất, chuyển đổi số,...).

III. Đề xuất hỗ trợ

1. Hình thức hỗ trợ (tài chính, hạ tầng, tư vấn, kết nối thị trường, R&D, v.v.)
2. Mức đề nghị hỗ trợ cụ thể (đính kèm căn cứ tính toán).
3. Thời gian thực hiện dự án và kế hoạch giải ngân.

IV. Hồ sơ kèm theo

1. Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu 01);
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư;
3. Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất;
4. Tài liệu chứng minh đáp ứng tiêu chí đề nghị hỗ trợ;
5. Các giấy tờ liên quan khác (nếu có).

Người đại diện hợp pháp của Tổ chức/doanh nghiệp
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 03**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH**Về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU***Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;**Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;**Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 ngày 14/6/2025;**Căn cứ Nghị quyết số...../2026/NQ-HĐND ngày/...../2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau.**Theo đề nghị của***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Hỗ trợ kinh phí cho Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau, chi tiết như sau:

1. Tên dự án/hoạt động:.....của Tổ chức, doanh nghiệp.

2. Tổng kinh phí hỗ trợ: (Viết bằng chữ:.....).
Trong đó:

a) Hoạt động Đào tạo phát triển nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số: ... triệu đồng;

b) Hoạt động Thu hút nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao, nhân tài công nghệ số: ... triệu đồng;

c) Hoạt động Nghiên cứu và phát triển; sản xuất thử nghiệm: ... triệu đồng.

d) Hoạt động Tư vấn khởi nghiệp: ... triệu đồng.

đ) Hoạt động Mua công nghệ và đổi mới công nghệ: ... triệu đồng.

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ:

Điều 2. Trách nhiệm của cơ quan.....và Tổ chức, doanh nghiệp.

Điều 3.có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

Mẫu số 04
BIÊN BẢN NGHIỆM THU, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN HỖ TRỢ
DỰ ÁN KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO TRONG CÔNG NGHIỆP CÔNG
NGHỆ SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

I. Thông tin chung:

1. Tên dự án:
2. Tổ chức, doanh nghiệp:
3. Quyết định phê duyệt hỗ trợ số: ngày tháng năm
4. Cơ quan chủ trì thẩm định:

II. Kết quả thực hiện:

1. Mức hỗ trợ được phê duyệt: đồng
2. Mức hỗ trợ đã giải ngân: đồng
3. Nội dung hỗ trợ đã hoàn thành:
4. Kết quả đánh giá:

☐ Hoàn thành

☐ Chưa hoàn thành

5. Hiệu quả thực tế:

a) Về công nghệ, sản phẩm, dịch vụ:

b) Về kinh tế - xã hội:

III. Kiến nghị, đề xuất:

IV. Kết luận:

Cơ quan thẩm định xác nhận dự án đủ (chưa đủ) điều kiện quyết toán hỗ trợ.

Đại diện Cơ quan thẩm định

(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện Chủ đầu tư

(Ký tên, đóng dấu)